

Bản án số: 855/2022/HSPT

Ngày: 13/12/2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Bùi Xuân Trọng;

*Các Thẩm phán:* Ông Thái Duy Nhiệm;

Bà Vũ Thị Thu Hà.

***- Thư ký ghi biên bản phiên tòa:*** Ông Phan Nhật Phong, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa:*** Ông Lê Đỗ Quyên, Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 13 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh V, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 991/2022/TLPT-HS ngày 25/10/2022 đối với các bị cáo Lưu Văn N và Hoàng Hữu H do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 78/2022/HS-ST ngày 14 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh V.

***Bị cáo có kháng cáo:***

1. Lưu Văn N, sinh ngày 16 tháng 6 năm 1994 tại V; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn T, xã T1, H5ện B, tỉnh V; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lưu Văn Đ và bà Nguyễn Thị H1; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 17/4/2021 cho đến nay (Có mặt).

***Người bào chữa cho bị cáo Lưu Văn N:*** Bà Phạm Thị H1, Luật sư Công ty Luật trách nhiệm hữu hạn P thuộc Đoàn Luật sư thành phố H2 (Có mặt).

2. Hoàng Hữu H, sinh ngày 29 tháng 9 năm 2000 tại T2; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn 6, xã L, thành phố T2, tỉnh T2; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: C2; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn H3 và bà Bàn Thị K; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 17/12/2020 cho đến nay (Có mặt).

**Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Hữu H:** Ông Nguyễn Văn H4, Luật sư Công ty Luật trách nhiệm hữu hạn T3 Chi nhánh B thuộc Đoàn Luật sư tỉnh V (Có mặt).

**- Các bị cáo không kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị tòa không triệu tập.**

1. Vũ Văn H5, sinh ngày 24 tháng 10 năm 2002 tại V; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Tổ dân phố Đ1, thị trấn B1, H5ện B, tỉnh V.

2. Hoàng Trung Đ2, sinh ngày 12 tháng 3 năm 2002 tại P1; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Khu A, xã V1, thị xã P1, tỉnh P1;

3. Lưu Hồng N, sinh ngày 12 tháng 10 năm 1999 tại V; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn M, xã T1, H5ện B, tỉnh V.

4. Trần Duy K1, sinh ngày 15 tháng 6 năm 2003 tại T2; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn 6, xã L, thành phố T2, tỉnh T2.

**Bị hại:** Anh Hứa Việt C, sinh ngày 03/5/2005; trú tại: Thôn T4, xã N1, H5ện Y, tỉnh Y1 (vắng mặt).

**Người đại diện hợp pháp của bị hại:** Bà Đặng Thị Hồng N2, sinh năm 1987; trú tại: Khu phố 3, thị trấn C1, H5ện T5, tỉnh Y1 (Là mẹ đẻ của anh C, có mặt).

**Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Ông Lưu Văn Đ, sinh năm 1970; trú tại: Thôn T, xã T6, H5ện B, tỉnh V (Là bố của bị cáo Lưu Văn N, có mặt).

#### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng tháng 8/2020, Lưu Văn N thuê 01 ngôi nhà cấp 4 của gia đình ông Nguyễn Văn B ở tổ dân phố M1, thị trấn B3, Huyện B4, tỉnh V để ở. Do có mối quan hệ với các quán hát Karaoke trên địa bàn thị trấn B3, Huyện B4 nên N đã tuyển dụng các nhân viên nam, nữ để cung cấp dịch vụ nhân viên rót bia, bảm bài cho khách. Nam tuyển dụng và bố trí cho 11 nhân viên nữ ở phòng ngủ của ngôi nhà; còn nhân viên nam ở phòng khách cùng với Nam gồm có: Vũ Văn H5, Hoàng Hữu H, Trần Duy K1 và anh Hứa Việt C. Công việc hàng ngày là khi N nhận được yêu cầu dịch vụ của khách hàng thì N bảo các nhân viên nam đưa các nhân viên nữ đến phục vụ tại các quán hát Karaoke, sau đó đón về nhà trọ. Trong số nhân viên nữ có chị Lý Thị H6 có sử dụng 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu vàng. Khoảng 8 giờ ngày 17/10/2020, anh C ngủ dậy thấy chị H6 vẫn đang ngủ trong phòng, cuối giường đang cắm sạc pin điện thoại nên C đã rút dây sạc rồi cầm chiếc điện thoại này của chị H6 cất vào túi quần, sau đó bắt xe khách đi về nhà bà Hà Thị L1 ở thị trấn C1, Huyện T6, tỉnh Y1 (bà L1 là bà ngoại của anh C). Đến chiều ngày 18/10/2020, anh C liên lạc với anh Hoàng Trọng V2 đang làm việc tại tỉnh B5 (là bạn của anh C) nhờ anh V2 xin việc làm,

anh V2 đồng ý. Sáng ngày 19/10/2020, anh C bắt xe khách xuống nhà trọ của Nam, thấy mọi người đang ngủ, anh C liền thu dọn hết quần áo của mình đút vào túi rồi một mình bắt xe khách đến tỉnh B5 tìm gặp anh V2. Khoảng 17 giờ cùng ngày, anh C đến gặp anh V2 tại khu vực trước cửa quán ăn “T9” của anh Nguyễn Viết T7, ở thị trấn C2, Huyện Y3, tỉnh B5 (nơi anh V2 đang làm thuê). Anh V2 đưa anh C vào quán gặp và xin anh T7 cho anh C nghỉ nhờ cùng anh V2, anh T7 đồng ý. Sau đó, anh V2 dẫn anh C lên tầng 4 của quán vào phòng ngủ của anh V2 để cho anh C nằm nghỉ. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, anh V2 đưa anh C đi tìm việc làm nhưng không xin được việc gì. Khoảng 21 giờ cùng ngày, anh C thuê xe taxi do anh Phùng Văn T8, ở xã Y2, Huyện Y3, tỉnh B5 chở anh C từ thị trấn C2, Huyện Y3, tỉnh B5 đến tỉnh N3 để anh C xin việc làm. Khi đến tỉnh N3, do trời tối muộn, anh C không xin được việc làm nên anh C bảo anh T8 chở quay về quán “T9” ở B5. Do tiền cước xe hết 1.700.000đ mà anh C không có tiền trả nên anh C đã đưa chiếc điện thoại OPPO (điện thoại anh C lấy của chị H6) để thanh toán tiền taxi cho anh T8, anh T8 đồng ý. Sau đó, anh C về phòng của anh V2 ngủ.

Sau khi phát hiện bị mất điện thoại, chị H6 đã nói lại sự việc cho Lưu Văn N và những người ở cùng nhà trọ biết. Do anh C tự ý bỏ đi khỏi nhà trọ nên mọi người đều nghi ngờ chính anh C là người đã lấy trộm điện thoại. Ngày 18/10/2020, Lưu Văn N đăng bài lên trang mạng xã hội Facebook với nội dung tìm anh C (hiện bài đăng đã bị xoá), mục đích muốn gặp anh C để hỏi rõ tại sao anh C tự ý bỏ đi và tại sao lấy điện thoại của chị H6.

Đến khoảng 8 giờ ngày 20/10/2020, anh V2 đọc được bài đăng tìm anh C của Lưu Văn N trên trang mạng xã hội Facebook và có bình luận: “*Em biết C đang ở đâu*”. Thấy anh V2 bình luận như vậy, H5 đã đọc được nên chủ động nhắn tin cho anh V2 hỏi địa chỉ của anh C thì anh V2 bảo anh C đang ở B5 cùng anh V2 và bảo H5 đến đón anh C về, H5 đồng ý.

Khoảng 12 giờ ngày 20/10/2020, Lưu Văn N gọi điện thoại cho Vương Văn N (là lái xe taxi) bảo Vương Văn N đến đón Lưu Văn N đi B5 để đón chị Hoàng Thị V3 (là nhân viên nữ phục vụ quán hát) làm việc cho Lưu Văn N. Cùng lúc này, Vũ Văn H5 đang ngồi chơi cùng Trần Văn K và Lưu Hồng N thì H5 bảo K: “*Tý cùng anh đi B5 bắt thằng C về*”, K đồng ý và bảo: “*Vâng*”. Sau đó, H5 gọi điện thoại cho Lưu Văn N nói: “*Thằng Cường đang ở B5, em xuống đón nó về nhé*” thì Lưu Văn N đồng ý. Do trước đó Lưu Văn N thuê xe taxi của Vương Văn N để đi đón chị V3 ở tỉnh B5 nên Lưu Văn N bảo H5 liên lạc với Vương Văn N để tiện ch5ến xe. Sau đó H5 gọi điện cho anh Vương Văn N hẹn đón ở công khu công nghiệp B4, rồi H5 quay sang rủ Lưu Hồng N cùng H5 đi B5 chơi, Lưu Hồng N đồng ý. Khoảng 13 giờ ngày 20/10/2020, Vương Văn N điều khiển xe taxi BKS: 30A-607.62 đến đón H5, K, Lưu Hồng N đi đến tỉnh B5 theo chỉ dẫn của H5. Trên đường đi, H5 gọi điện thoại cho anh V2 hỏi địa chỉ thì anh V2 nhắn tin cho H5 biết vị trí quán T9 mà anh V2 và anh C đang ở; H5 nói cho Lưu Hồng N biết việc anh C lấy trộm điện thoại của chị H6 rồi bỏ trốn, hiện

anh C đang trốn ở B5 nên H5 bảo Lưu Hồng N đi cùng với H5, K đến bắt anh C đưa về thì Lưu Hồng N đồng ý và bảo: “Ừ”. Khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, anh V2 ra khỏi phòng và khép cửa lại để xuống tầng 1 quán “T9” làm việc, còn anh C vẫn nằm ngủ trong phòng của anh V2. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, nhóm H5 đến khu vực trước cửa quán “T9”, lúc này anh C đứng trong phòng của anh V2 nhìn qua cửa sổ thấy H5, K, Lưu Hồng N xuống xe gặp anh V2 nói chuyện gì đó thì anh C nghĩ nhóm của H5 đến để bắt, đưa anh C về do anh C đã lấy trộm điện thoại của chị H6 nên anh C hoảng sợ, đồng thời giả vờ nằm ngủ tiếp. Sau khi gặp nhóm H5 thì anh V2 đưa H5, K, Lưu Hồng N lên phòng ngủ của mình, còn Vương Văn N ngồi uống nước tại tầng 1 của quán. Khi vào đến phòng ngủ của anh V2, thấy phòng có cửa sổ nên H5 bảo K: “*Đề ý không thảng C nó nhảy qua cửa sổ*” thì K liền đến đứng cạnh cửa sổ để canh chừng. Lúc này, Lưu Hồng N và anh V2 đứng ở gần cửa ra vào, K đứng ở cạnh cửa sổ, H5 đứng gần anh C và nói với anh C: “*Mày đứng dậy về đi*”, do sợ bị nhóm H5 đánh nên anh C đứng dậy đi về. K dùng tay phải nắm cổ tay trái của anh C đi ra khỏi phòng. Khi xuống cầu thang thì Lưu Hồng N đi đầu tiên, phía sau là H5, tiếp theo là K và anh C (K vẫn cầm cổ tay anh C để tránh anh C bỏ chạy); còn anh V2 khép cửa phòng và đi xuống cuối cùng. Khi xuống đến tầng 1, K không cầm tay anh C nữa mà dùng tay phải khoác lên hai vai của anh C, giữ người anh C đưa ra xe ô tô. Khi ra đến xe, H5 mở cửa xe rồi đẩy anh C vào ngồi ở hàng ghế sau rồi H5 và K ngồi hai bên kẹp anh C ngồi ở giữa để đề phòng việc anh C mở cửa xe bỏ chạy thoát, Lưu Hồng N ngồi ở ghế phụ, còn Vương Văn N điều khiển xe. Lúc này, Lưu Hồng N bảo H5: “*Có tiền không đưa ít cho Vĩ uống nước*” thì H5 đưa 01 tờ tiền mệnh giá 100.000đ cho Lưu Hồng N nhờ đưa cho anh V2, Lưu Hồng N xuống xe đưa 100.000đ cho anh V2 để cảm ơn vì đã báo chỗ ở của anh C nhưng anh V2 không nhận nên Lưu Hồng N quay lại xe và đưa lại tiền cho H5. Sau đó, H5 bảo Vương Văn N điều khiển xe chở mọi người đi về V. Trên đường về, H5 bảo Vương Văn N đón chị V3 về V cùng.

Do Lưu Văn N tổ chức ăn uống cho nhân viên nam và nữ sống cùng nhà trọ nhân ngày “Phụ nữ Việt Nam 20/10” vào lúc 18 giờ ngày 20/10/2020, tại nhà hàng “Bảo Hưng” ở tổ dân phố M1, thị trấn B3, Huyện B4, tỉnh V nên H5 bảo Vương Văn N chở hết mọi người trên xe gồm: H5, K, Lưu Hồng N, anh C và chị V3 đến luôn nhà hàng để tham gia ăn uống cùng mọi người. Trên xe ô tô H5 điện thoại mời thêm bạn là Hoàng Trung Đ3 đến để tham gia ăn uống cùng, Đ3 đồng ý. Trong lúc liên hoan, H5 nhắc đến việc anh C là người lấy điện thoại của chị H6, mục đích sau khi ăn xong sẽ nói chuyện với anh C về việc này. Sau khi ăn uống xong, Vương Văn N điều khiển xe taxi đi về nhà. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, Vũ Văn H5 cùng cả nhóm nhân viên nam và nữ đi về nhà trọ. Khi về đến nhà trọ, nhóm nhân viên nữ vào phòng ngủ, còn nhóm nhân viên nam gồm: Lưu Văn N, Hoàng Hữu H, Vũ Văn H5, Hứa Việt C và Hoàng Trung Đ3 ngồi tại bàn uống nước trên hè, trước cửa phòng khách để tra hỏi anh C về việc trộm cắp điện thoại. Tại khu vực bàn uống nước, Lưu Văn N ngồi trên

chiếc ghế gỗ hướng mặt ra ngoài cổng đối diện với anh C, H5 ngồi trên chiếc ghế xoay cùng chiều với Lưu Văn N và cách Lưu Văn N khoảng 50cm, anh C ngồi trên chiếc ghế gỗ hướng mặt vào trong nhà; bên trái anh C là Đ3, còn Hưng đứng dưới sân phía sau lưng anh C và Đ3. Lưu Văn N hỏi anh C: “*Mày có lấy điện thoại của Hoa không?*”, anh C trả lời: “*Em không lấy*”. Thấy anh C nói dối thì Đ3 dùng tay phải khoác lên vai anh C, còn tay trái tát liên tiếp khoảng 03 phát trúng vào vùng má phải Cường; Lưu Văn N đứng dậy sát với mép bàn uống nước cúi khom người về phía trước dùng tay phải tát liên tiếp khoảng 02 phát trúng vào vùng má trái anh C; H5 đứng sát mép bàn dùng tay phải đấm mạnh 01 phát trúng vào vùng ngực anh C. Anh C bị đánh chảy máu mồm nên xin đi ra sân để nhỏ nước bọt. Sau khi nhỏ nước bọt xong, anh C liền bỏ chạy ra ngoài cổng thì Lưu Văn N hô: “*Bắt lấy nó*”. Đ3, Hưng liền chạy đuổi theo anh C với mục đích bắt anh C lại đưa về nhà trọ để tiếp tục tra hỏi và đánh, Đ3 chạy đuổi anh C trước, còn Hưng chạy phía sau Đ3; H5 chạy đến khu vực bể nước nhà trọ liền lấy 01 con dao tự chế (loại dao phóng lợn) bằng kim loại dài 2,2m, lưỡi dao dài 23cm, bản rộng nhất 07cm, cán dao bằng kim loại sáng màu dài 1,97m có cạnh vuông ở trên nóc bể nước rồi H5 cầm dao bằng hai tay hướng mũi dao về phía trước chạy đuổi theo anh C. Khi anh C chạy đến vị trí cách cổng nhà trọ khoảng 60m thì bị Đ3, Hưng đuổi kịp, lúc này Hưng bị trượt chân ngã ra đường, còn Đ3 áp sát phía sau anh C rồi dùng hai tay giữ hai vai của anh C lại. Khi H5 chạy đến vị trí cách anh C khoảng 1,5m thì H5 cầm dao bằng hai tay vung lên qua đầu chém mạnh 01 nhát hướng từ trên xuống dưới, từ sau về trước nhưng không trúng phần lưỡi dao mà trúng phần cán dao vào vùng đầu anh C làm anh C khụy gục gối xuống nền đường bê tông. Lúc này, Đ3 và Hưng đỡ, kéo anh C đứng dậy rồi Đ3 dùng tay trái giữ vai trái đồng thời dùng tay phải vòng qua lưng giữ sườn phải của anh C, còn Hưng dùng tay trái cầm tay phải của anh C đưa về nhà trọ. Khi đưa anh C đến gần cổng nhà trọ thì Hưng vào nhà trọ đến khu vực bể nước rửa chân tay, còn Đ3 đang giữ anh C thì Lưu Văn N lao đến đứng gần bên phải anh C dùng khuỷu tay phải đánh mạnh 01 phát hướng từ trên xuống trúng vào vùng lưng anh C rồi dùng đầu gối chân phải thúc mạnh 01 phát hướng từ dưới lên trúng vào vùng ngực của anh C. Sau khi anh C bị Lưu Văn N đánh thì Đ3 đưa anh C vào phòng khách của nhà trọ và cho anh C ngồi dưới nền nhà. Sau đó, Đ3 tiếp tục lao vào dùng tay phải đấm mạnh 01 phát rồi dùng chân phải đá mạnh 01 phát trúng vào vùng ngực anh C; Hưng ngồi bên cạnh dùng tay phải đấm liên tiếp 02 đến 03 phát trúng vào vùng sườn phải anh C rồi đứng dậy dùng tay phải tát liên tiếp khoảng 02 phát trúng vào vùng má trái anh C và dùng chân phải đạp mạnh 01 phát trúng vào vùng ngực anh C. Sau khi cất dao lên nóc bể nước của nhà trọ thì H5 vào phòng khách dùng tay phải đấm khoảng 03 phát trúng vào vùng ngực anh C. Bị đánh đau nên anh C nằm trên giường trong phòng khách. Lúc này, Đ3 không đánh anh C nữa mà đi về nhà. Sau đó, H5, Lưu Văn N, Hưng, K trông giữ, đề phòng Cường bỏ trốn khỏi nhà trọ. Đến khoảng 18 giờ ngày 21/10/2020, thấy sức khỏe của anh C yếu nên H5, Lưu Văn

N và K đã đưa anh C đến Bệnh viện đa khoa khu vực Phúc Yên, sau đó chuyển đến Bệnh viện hữu nghị Việt Đ3 để cấp cứu.

Kết quả điều tra còn xác định: Khoảng 02 giờ ngày 12/10/2020 (trước thời điểm xảy ra vụ án), anh Hứa Việt C một mình điều khiển xe máy BKS: 22B2-386.05 (xe mượn của anh Nguyễn Hồng Hưng) để đi đón nhân viên nữ. Khi anh C điều khiển xe đến đoạn đường thuộc tỉnh lộ 306B, tổ dân phố M1, thị trấn B3, Huyện B4 thì tự ngã xe, lao xuống mương nước dệ đường. Sau đó anh C được người dân phát hiện đưa vào Trung tâm y tế Huyện B4 điều trị. Tại Biên bản xác minh với Trung tâm y tế Huyện B4 xác định: Bệnh nhân Hứa Việt C vào viện lúc 5 giờ ngày 12/10/2020, bị thương tích ở vùng ngực bên phải, xây sát da kích thước (4x3)cm. Kết quả chụp chiếu, không thấy hình ảnh bất thường gì. Ngoài các vết xây sát da nêu trên không phát hiện có vết thương nào khác, bệnh nhân tiếp xúc tốt. Sau khi sơ cứu vết thương, người nhà bệnh nhân Cường xin về nhà, không cần nhập viện. Anh Hứa Việt C khai nhận do điều khiển xe máy tự ngã, vết thương xây sát da đã ổn định, không đề nghị xem xét gì.

*Kết quả giám định:* Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích của Hứa Việt C số: 544/TgT ngày 12/11/2020, Trung tâm Pháp y tỉnh V kết luận: *Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên ở thời điểm hiện tại là: Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể xếp 72%*”.

Tại Bản kết luận giám định bổ sung pháp y về thương tích đối với Hứa Việt Cường số 25/TgT ngày 23/02/2021, *Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên ở thời điểm hiện tại là: Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể xếp: 75%*”.

*Về trách nhiệm dân sự:* Anh C ủy quyền cho bà Đặng Thị Hồng N2 (là mẹ đẻ của anh C) đại diện để làm việc với Cơ quan điều tra. Bà N2 yêu cầu Vũ Văn H5, Hoàng Hữu H, Hoàng Trung Đ3 và Lưu Văn N phải bồi thường tổng số tiền 956.100.000đ gồm tiền tổn hại sức khỏe là 600.000.000đ; tiền cấp cứu, chữa trị là 250.000.000đ; tiền mua bím, sữa trong thời gian nằm viện và tiền mua thuốc bên ngoài bệnh viện trong thời gian điều trị tại nhà là 42.000.000đ; tiền thuê xe ô tô đưa, đón có bác sỹ đi cùng là 19.500.000đ; tiền công lao động của 02 người (gồm bà N2 và bà ngoại của C là bà Hà Thị L1) chăm sóc trong thời gian nằm viện là 37.800.000đ; tiền thuê phòng trọ cho bà N2 và bà L1 trong thời gian chăm sóc C là 6.800.000đ.

Bản án hình sự sơ thẩm số 78/2022/HS-ST ngày 14 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh V đã tuyên bố các bị cáo Lưu Văn N và Hoàng Hữu H phạm tội “Giết người” và tội “Giữ người trái pháp luật”

Căn cứ điểm b, n khoản 1 Điều 123; điểm e khoản 2 Điều 157; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 15, 17, 55, 57 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Lưu Văn N 13 năm 06 tháng tù về tội “Giết người”, 02 năm 06 tháng tù về tội “Giữ người trái pháp luật”, tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Lưu Văn N phải chấp hành hình phạt

tù chung của cả hai tội là 16 (Mười sáu) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giam (ngày 17/4/2021).

Căn cứ điểm b, n khoản 1 Điều 123; điểm e khoản 2 Điều 157; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 15, 17, 55, 57 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Hoàng Hữu H 11 năm tù về tội “Giết người”, 02 năm tù về tội “Giữ người trái pháp luật”, tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Hoàng Hữu H phải chấp hành hình phạt tù chung của cả hai tội là 13 (Mười ba) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giam (ngày 17/12/2020).

- Ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự, các bị cáo Vũ Văn H5, Lưu Văn N, Hoàng Hữu H và Hoàng Trung Đ2 liên đới bồi thường thiệt hại do tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm cho anh Hứa Việt C số tiền 972.000.000đ. Trong đó, kỷ phần của bị cáo Lưu Văn N là 291.600.000đ, bị cáo Vũ Văn H5 là 291.600.000đ, bị cáo Hoàng Hữu H là 194.400.000đ và bị cáo Hoàng Trung Đ2 là 194.400.000đ.

Xác nhận bị cáo Lưu Văn N đã bồi thường được số tiền 60.000.000đ, bị cáo Hoàng Hữu H đã bồi thường được số tiền 30.000.000đ, bị cáo Lưu Văn N còn phải bồi thường số tiền 231.600.000đ (Hai trăm ba mươi một triệu, sáu trăm nghìn đồng); bị cáo Hoàng Hữu H còn phải bồi thường số tiền 164.400.000đ (Một trăm sáu mươi bốn triệu, bốn trăm nghìn đồng).

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về tội danh và hình phạt đối với các bị cáo khác, xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 22/9/2022, bị cáo Lưu Văn N có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 28/9/2022, bị cáo Hoàng Hữu H có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

**Tại phiên tòa:** Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản án sơ thẩm đã quy kết và quyết định.

Bị cáo Lưu Văn N xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt vì trong vụ án này người bị hại cũng có lỗi, do quá bức tức nên bị cáo dùng tay chân đâm đá bị hại, bị cáo không phải là người dùng dao chém anh C, sau khi thấy anh C bị thương tích bị cáo đã đưa anh C đi bệnh viện cứu chữa và chủ động gọi điện cho gia đình nhà anh C biết toàn bộ sự việc trên, trước khi xét xử sơ thẩm bị cáo đã nhờ gia đình bồi thường cho anh C toàn bộ số tiền mà bị cáo đã thỏa thuận với gia đình người bị hại và đã nộp 11.780.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm và án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Hoàng Hữu H xin giảm nhẹ với lý do bị cáo là người dân tộc ít người, không hiểu biết pháp luật, thấy anh C có hành vi trộm cắp bị mọi người đánh thì bị cáo hòa theo, không lường hết được hành vi và hậu quả do mình gây

ra, hoàn cảnh gia đình hiện rất khó khăn, trong quá trình điều tra đã luôn thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Về phần trách nhiệm bồi thường cho bị hại chưa thực hiện được vì bị cáo đang bị tạm giam, chưa gặp gia đình để tác động người nhà bồi thường thay được.

Đại diện hợp pháp của bị hại là bà Đặng Thị Hồng N2 có ý kiến như sau: Sau khi sự việc xảy ra và xác nhận trước phiên tòa phúc thẩm hôm nay gia đình bị cáo Lưu Văn N đã bồi thường đủ 291.600.000đ cho người bị hại Hứa Việt C, đúng như Giấy biên nhận tiền ngày 22/9/2022 và trong vụ án này người bị hại cũng có một phần lỗi nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Lưu Văn N.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Ông Vũ Văn Đ xác nhận đã tự nguyện bồi thay cho người bị hại thay bị cáo Lưu Văn N theo kỷ phần là 291.600.000đ.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội: Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ cũng như kết quả thẩm vấn tại phiên tòa thấy Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt các bị cáo Lưu Văn N 16 (Mười sáu) năm tù, Hoàng Hữu H 13 (Mười ba) về các tội “Giết người” và “Giữ người trái pháp luật” là có căn cứ, đúng với tính chất, hành vi phạm tội mà các bị cáo đã gây ra.

Tuy nhiên tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, luật sư và gia đình bị cáo Lưu Văn N đã xuất trình giấy xác nhận đã bồi thường đầy đủ theo kỷ phần cho người bị hại và được đại diện hợp pháp của bị hại là bà Đặng Thị Hồng Nhi công nhận và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Lưu Văn N, đây là tình tiết mới. Đối với bị cáo Hoàng Hữu H không xuất trình được tài liệu mới và đại diện hợp pháp của bị hại cũng không xin giảm hình phạt cho bị cáo.

Từ những phân tích trên, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo Lưu Văn N, giữ nguyên mức hình phạt đối với bị cáo Hoàng Hữu H.

Người bào chữa của bị cáo Lưu Văn N không có ý kiến về tội danh, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết là trong vụ án này người bị hại cũng có lỗi, sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo đã tác động đến gia đình bồi thường toàn bộ kỷ phần của bị cáo Lưu Văn N là 291.600.000đ cho người bị hại và toàn bộ số tiền án phí hình sự và dân sự sơ thẩm. Đề nghị HĐXX giảm cho bị cáo Lưu Văn N còn 10 năm tù đối với tội “Giết người”, 02 năm tù đối với tội “Giữ người trái pháp luật”, tổng hợp hình phạt cho cả 02 tội là 12 năm tù.

Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Hữu H không có ý kiến gì về tội danh “Giết người” và tội “Giữ người trái pháp luật” đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hơn mức hình phạt mà tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt đối với bị cáo, vì bị cáo là người dân tộc, phạm tội do bột phát, tại các phiên tòa cũng như tại cơ quan điều tra bị cáo đã luôn thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.



Các bị cáo Lưu Văn N, Hoàng Hữu H nhất trí với bản luận cứ bào chữa nêu trên của người bào chữa, đồng thời không bào chữa bổ sung gì khác. Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Lời sau cùng cả hai bị cáo đều xin được giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Về đơn kháng cáo của các bị cáo được viết trong đúng thời hạn luật định, có xác nhận của trại tạm giam, do đó được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu trên. Lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với nhau, phù hợp lời khai của bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng về thời gian, địa điểm, thủ đoạn, mục đích, động cơ phạm tội và hậu quả do tội phạm gây ra, cùng các tang vật đã thu giữ, các tài liệu chứng cứ khác được thu thập khách quan, đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ để kết luận:

Xuất phát từ việc anh Hứa Việt C lén lút chiếm đoạt chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, trị giá 400.000đ của chị Lý Thị H6 nên khoảng 17 giờ ngày 20/10/2020, tại quán ăn T9, thuộc thị trấn C2, Huyện Y3, tỉnh B5, các bị cáo Vũ Văn H5, Lưu Hồng N và Trần Duy K1 đã có hành vi khống chế, ép buộc anh C phải quay về nhà trọ của Lưu Văn N ở H5ện B, tỉnh V để giải quyết sự việc có liên quan đến hành vi chiếm đoạt chiếc điện thoại di động của chị Hoa. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, tại nhà trọ của Lưu Văn N ở tổ dân phố M1, thị trấn B3, Huyện B4, các bị cáo Vũ Văn H5, Lưu Văn N, Hoàng Hữu H và Hoàng Trung Đ2 đã có hành vi tra hỏi, tát, đánh, đấm, đá vào vùng mặt, ngực, bụng anh Hứa Việt C; Vũ Văn H5 dùng dao tự chế (loại dao phóng lợn) bằng kim loại dài 2,2m chém mạnh 01 nhát từ trên xuống dưới, từ sau về trước, trong đó phần cán dao là tuýp sắt trúng vào vùng đầu của anh Hứa Việt C. Bị đánh, chém bất tỉnh, khi anh C không còn khả năng tự vệ nhưng các bị cáo Vũ Văn H5, Lưu Văn N, Hoàng Hữu H và Hoàng Trung Đ2 vẫn tiếp tục đánh vào các vùng trọng yếu trên cơ thể của anh C. Sau khi đánh, chém anh C, Lưu Văn N, Vũ Văn H5, Hoàng Hữu H và Trần Duy K1 đã canh giữ anh C cho đến 18 giờ ngày 21/10/2020 với mục đích không cho anh C chạy trốn. Hậu quả làm anh C bị chấn thương sọ não, đa chấn thương ngực kín và chấn thương gan độ III, tổng tỷ lệ thương tật là 75% sức khỏe.

[3] Xét kháng cáo của các bị cáo: Hành vi của bị cáo Lưu Văn N và

Hoàng Hữu H và các đồng phạm khác đã phạm các tội “Giết người” và tội “Giữ người trái pháp luật” như Tòa án sơ thẩm đã quy kết là có căn cứ đúng quy định của pháp luật, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của con người; xâm phạm đến quyền tự do thân thể của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an và an toàn cho xã hội, làm quần chúng nhân dân lên án và bất bình.

Trước khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm cũng đã xem xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, vai trò tham gia trong vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, nguyên nhân, động cơ, mục đích của tội phạm là nhằm bắt giữ, giết người bị hại, thể hiện tính côn đồ hung hãn đối với người chưa thành niên, bị hại không chết là do những nguyên nhân khách quan, ngoài ý chí chủ quan của các bị cáo. Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo và thực sự ăn năn hối cải; sau khi phạm tội đã tác động với gia đình để bồi thường cho bị hại; bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại có đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo; các bị cáo đều phạm tội lần đầu. bị cáo Lưu Văn N và bố đẻ đều có thời gian phục vụ trong quân đội, có thân nhân là người có công với đất nước được tặng thưởng Huân, H5 chương, Bằng khen; bị cáo Hoàng Hữu H là người dân tộc C2, do nhận thức pháp luật hạn chế nên nhất thời phạm tội. Đây là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Từ đó Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Lưu Văn N 13 năm 06 tháng tù về tội “Giết người”, 02 năm 06 tháng tù về tội “Giữ người trái pháp luật”, tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Lưu Văn N phải chấp hành hình phạt tù chung của các tội là 16 (Mười sáu) năm tù. Xử phạt bị cáo Hoàng Hữu H 11 năm tù về tội “Giết người”, 02 năm tù về tội “Giữ người trái pháp luật”, tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Hoàng Hữu H phải chấp hành hình phạt tù chung của các tội là 13 (Mười ba) năm tù là có căn cứ, đúng với tính chất hành vi phạm tội mà các bị cáo đã gây ra.

[3.1] Xét kháng cáo của các bị cáo về tội “Giữ người trái pháp luật”, Hội đồng xét xử thấy như sau: Khoảng 17 giờ cùng ngày 20/10/2020 các bị cáo đến quán “T9”, thuộc thị trấn C2, Huyện Y3, tỉnh B5 để bắt anh C về tổ dân phố M1, thị trấn B3, Huyện B4, tỉnh V, do anh C đã lấy trộm điện thoại của chị H6 nên các bị cáo đã dùng tay phải nắm cổ tay trái của anh C đi ra khỏi phòng, giữ người C đưa ra xe ô tô, đẩy anh C vào ngồi ở hàng ghế sau rồi H5 và K ngồi hai bên kẹp anh C ngồi ở giữa để đề phòng việc anh C mở cửa xe bỏ chạy thoát, hành vi trên của các bị cáo đã phạm vào tội “Giữ người trái pháp luật”, mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt đối với các bị cáo là đúng với tính chất

hành vi phạm tội của các bị cáo, do đó không có căn cứ xét giảm nhẹ hình phạt về tội danh này.

[3.2] Xét kháng cáo của các bị cáo về tội “Giết người”, Hội đồng xét xử thấy như sau: Xuất phát từ việc anh C đã có hành vi lén lút chiếm đoạt chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu vàng của chị Lý Thị H6 là nhân viên ở cùng nhà với các bị cáo, vì vậy các bị cáo đã có hành vi tra hỏi, tát, đánh, đấm, đá vào vùng mặt, ngực, bụng anh Hứa Việt C; Vũ Văn H5 dùng dao tự chế (loại dao phóng lộn) bằng kim loại dài 2,2m chém mạnh 01 nhát từ trên xuống dưới, từ sau về trước. Hậu quả làm Cường bị chấn thương sọ não, đa chấn thương ngực kín và chấn thương gan độ III, tổng tỷ lệ thương tật là 75% sức khỏe, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Lưu Văn N 13 năm 06 tháng tù, Hoàng Hữu H 11 năm tù về tội “Giết người” là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Tuy nhiên, trước khi xét xử phúc thẩm bị cáo Lưu Văn N đã tác động gia đình bồi thường toàn bộ kỹ phần mà bị cáo phải bồi thường cho người bị hại là 291.600.000đ và toàn bộ tiền án phí dân sự, hình sự sơ thẩm, đây là các tình tiết mới tại cấp phúc thẩm do đó có căn cứ giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt như đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị tại phiên tòa.

Đối với bị cáo Hoàng Hữu H tuy không có tình tiết mới nhưng qua thái độ khai báo thì nhận thấy bị cáo cũng có mong muốn thông qua gia đình bồi thường số tiền còn lại cho người bị hại nhưng do không có người nhà vào thăm nên bị cáo chưa nhắn gửi được, hơn nữa trong vụ án này bị cáo giữ vai trò đồng phạm, hành vi phạm tội không quyết liệt bằng một số bị cáo khác trong cùng vụ án, bị cáo là người dân tộc ít người, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, vì vậy Hội đồng xét xử giảm cho bị cáo một phần hình phạt thể hiện tính nhân đạo của pháp luật, nhằm động viên khích lệ bị cáo yên tâm cải tạo để sớm trở về với cộng đồng và xã hội.

[4] Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Xác nhận về trách nhiệm dân sự, án phí hình sự sơ thẩm, dân sự sơ thẩm, bị cáo Lưu Văn N đã thi hành xong.

*Vì các lẽ trên,*

Căn cứ vào Điều 355, Điều 357 Bộ luật tố Tụng hình sự,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Chấp nhận nội dung đơn kháng cáo của các bị cáo Lưu Văn N và Hoàng Hữu H. Sửa một phần quyết định Bản án hình sự sơ thẩm số 78/2022/HS-ST ngày 14 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh V, cụ thể như sau:

Tuyên bố các bị cáo Lưu Văn N và Hoàng Hữu H phạm các tội “Giết người” và “Giữ người trái pháp luật”.

Căn cứ điểm b, n khoản 1 Điều 123; điểm e khoản 2 Điều 157; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 15, 17, 55, 57 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với các bị cáo Lưu Văn N và Hoàng Hữu H.

Xử phạt bị cáo Lưu Văn N 12 năm 06 tháng tù về tội “Giết người”, 02 năm 06 tháng tù về tội “Giữ người trái pháp luật”, tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Lưu Văn N phải chấp hành hình phạt tù chung của cả hai tội là 15 (Mười lăm) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giam (ngày 17/4/2021).

Xử phạt bị cáo Hoàng Hữu H 10 năm 06 tháng tù về tội “Giết người”, 02 năm tù về tội “Giữ người trái pháp luật”, tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Hoàng Hữu H phải chấp hành hình phạt tù chung của cả hai tội là 12 (Mười hai) năm 06 (sáu) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giam (ngày 17/12/2020).

Xác nhận bị cáo Lưu Văn N đã bồi thường đủ 291.600.000đ (Hai trăm chín mươi một triệu, sáu trăm nghìn đồng) cho người bị hại Hứa Việt C, được thể hiện tại Giấy biên nhận tiền ngày 22/9/2022 giữa bên giao tiền là ông Lưu Văn Đ (bố bị cáo Lưu Văn N) và bên nhận là bà Đặng Thị Hồng N2 (mẹ người bị hại Hứa Việt C).

Xác nhận bị cáo Lưu Văn N đã nộp 11.780.000 (Mười một triệu bảy trăm tám mươi nghìn đồng) gồm 11.580.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm và 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm được thể hiện tại Biên lai thu tiền số 00044169 ngày 09/12/2022 của Cục thi hành án dân sự tỉnh V.

2. Về án phí: Các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 78/2022/HS-ST ngày 14 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh V có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh V;
- Công an tỉnh V;
- Cục THADS tỉnh V;
- Trại tạm giam CA tỉnh V;
- Bị cáo (qua trại);
- Người bị hại (theo đ/c);
- Lưu: VT, HCTP, Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(đã ký)**

**Bùi Xuân Trọng**